

Bản án số: 30/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 15.8.2022

Về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ-TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tý

Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Nguyễn Viết Cường – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Bách - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 430/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp "Ly hôn và nuôi con chung", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 430/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa sơ thẩm số 430/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Hoàng Y**, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Thanh T, xã Trà Đ, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam. (Có mặt)

Bị đơn: Ông **Lâm M**, sinh năm: 1982; Địa chỉ: K325/H18/8 đường V, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng TMCP CTVN; Trụ sở: 108 Trần Hưng Đ, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội. Địa chỉ chi nhánh Đà Nẵng: Số 12 đường Phan Châu Trinh, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 14.12.2021, đơn trình bày, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, các biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn - bà Nguyễn Thị Hoàng Y trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà và ông Lâm M xây dựng gia đình vào năm 2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại địa chỉ K325/H18/8 đường Hùng V, tổ số 08, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Lâm M thường xuyên đi sớm về khuya trong trạng thái say xỉn, bê tha rượu chè, vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến xảy ra cãi vã. Bà đã nhiều lần khuyên can, mong muốn vợ chồng giải quyết mâu thuẫn nhưng không đạt được kết quả.

Nay bà xác định không còn tình cảm thương yêu ông M, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lâm M.

- *Về con chung*: Bà xác định vợ chồng có 01 (một) người con chung là Lâm N, sinh ngày 06.01.2016.

Ly hôn, bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu triệu đồng).

- *Về tài sản chung*: Bà xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà xác định vợ chồng có vay vốn tại Ngân hàng TMCP CTNVN – Chi nhánh Đà Nẵng và còn nợ số tiền 470.412.229 đồng. Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Tại bản tự khai ngày 28.02.2022, đơn trình bày ngày 26.4.2022, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các biên bản hòa giải, bị đơn là ông Lâm M trình bày*:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông thống nhất với lời trình bày của bà Nguyễn Thị Hoàng Y về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn. Hôn nhân giữa ông và bà Y là hoàn toàn tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại địa chỉ K325/H18/8 đường Hùng V, tổ số 08, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống thì giữa vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường hay cãi vã. Nguyên nhân là do bà Nguyễn Thị Hoàng Y ngoại tình với người đàn ông khác.

Nay bà Y nộp đơn xin ly hôn với ông, ông nhận thấy con Lâm Nguyễn chỉ mới 06 (sáu) tuổi nên ông không đồng ý ly hôn với bà Nguyễn Thị Hoàng Y.

- *Về con chung*: Ông xác định vợ chồng có 01 (một) người con chung Lâm Nguyễn, sinh ngày 06.01.2016.

Nếu phải ly hôn, ông có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lâm Nguyễn và không yêu cầu bà Y cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Ông xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Ông xác định vợ chồng có vay vốn tại Ngân hàng TMCP CTNVN – Chi nhánh Đà Nẵng và còn nợ số tiền 470.412.229 đồng. Nếu phải ly hôn, ông thống nhất mỗi người sẽ có trách nhiệm trả ½ số tiền nợ trên.

** Tại văn thông báo ngày 26.4.2022, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các biên bản hòa giải, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - Ngân hàng TMCP CTNVN – chi nhánh Đà Nẵng trình bày:*

Ngân hàng TMCP CTNVN có ký kết các hợp đồng tín dụng với ông Lâm M và bà Nguyễn Thị Hoàng Y, cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số 1200546230/2015-HĐCV/NHCT480 ngày 26 tháng 11 năm 2015, số tiền vay là 560.000.000 đ (Năm trăm triệu đồng), dư nợ đến ngày 25/4/2020 là 295.222.229 đồng, lãi đến ngày 25/4/2022 là 2.669.301 đồng

- Hợp đồng tín dụng số 1200546230/2017-HĐCV/NHCT480 ngày 20 tháng 09 năm 2017, số tiền vay là 65.000.000đ (Sáu mươi lăm triệu đồng), dư nợ đến ngày 25/4/2020 là 30.940.000 đồng, lãi đến ngày 25/4/2022 là 279.749 đồng

- Hợp đồng tín dụng số 1200546230/2020-HĐCV/NHCT480 ngày 30 tháng 12 năm 2020, số tiền vay là 145.000.000đ (Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng), dư nợ đến ngày 25/4/2020 là 115.000.000 đồng, lãi đến ngày 25/4/2022 là 1.025.548 đồng

- Hợp đồng tín dụng số 1200546230/2021-HĐCV/NHCT480 ngày 22 tháng 11 năm 2021, số tiền vay là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), dư nợ đến ngày 25/4/2020 là 28.751.587 đồng.

Tổng số tiền nợ gốc ông Lâm M và bà Nguyễn Thị Hoàng Y còn nợ là 469.913.816 đồng (*Bốn trăm sáu mươi chín triệu chín trăm mười ba nghìn tám trăm mười sáu đồng*) và lãi phát sinh.

Tài sản đảm bảo cho khoản nợ vay nói trên là giá trị quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại địa chỉ Tổ 32 phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng do ông Lâm M và bà Nguyễn Thị Hoàng Y đứng tên chủ sở hữu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 14751 do UBND thành phố Đà Nẵng cấp ngày 16.11.2000. Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất số: 1200546230/2016/HĐTC được công chứng thế chấp ngày 19/02/2016; số công chứng 1686 tại Phòng Công chứng số 02 thành phố Đà Nẵng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã yêu cầu Ngân hàng TMCP CTNVN cử người đại diện để tham gia tố tụng nhưng Ngân hàng vẫn không thực hiện, cũng như không có ý kiến phản hồi gì đối với khoản nợ vay của ông Lâm M, bà Nguyễn Thị Hoàng Y.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cũng như việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Hoàng Y về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" đối với bị đơn là ông Lâm M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra lại tại phiên tòa; sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu quan điểm về thủ tục giải quyết vụ án; sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Hoàng Y khởi kiện xin ly hôn với bị đơn là ông Lâm M có địa chỉ tại K325/H18/8 đường Hùng V, tổ số 08, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Do đó, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn bị đơn là ông Lâm M và Ngân hàng TMCP CTNVN vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Lâm M và Ngân hàng TMCP CTNVN

Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hoàng Y và ông Lâm M xây dựng gia đình vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà chung sống tại địa chỉ K325/H18/8 đường Hùng V, tổ số 08, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống thì giữa vợ chồng ông bà phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn, theo bà Y xác định là do vợ chồng bất đồng bất đồng quan điểm sống, cuộc sống với gia đình chồng không hòa hợp, ông M thường xuyên say xỉn, đi sớm về khuya, vợ chồng thường cãi vã. Để ổn định cuộc sống, bà Nguyễn Thị Hoàng Y đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn ông Lâm M. Tại phiên tòa hôm nay, bà Y vẫn cương quyết xin ly hôn. Về phía ông M không đồng ý ly hôn vì con còn nhỏ.

Xét thấy: Mục đích hôn nhân chỉ có thể đạt được khi cả vợ và chồng cùng có ý thức và trách nhiệm trong việc xây dựng gia đình hạnh phúc. Nhưng từ năm

2020 đến nay, mặc dù sống chung nhà nhưng ông bà đã tự sống ly thân mỗi người, không có trách nhiệm gì đối với nhau. Trong quá trình giải quyết, ông Lâm M xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng với lý do bà Nguyễn Thị Hoàng Y ngoại tình nhưng ông vẫn có nguyện vọng vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con trai khôn lớn. Nhưng khi Tòa án đã tổ chức hòa giải tạo điều kiện để vợ chồng ông bà trở về đoàn tụ, cũng như tại phiên toà hôm nay, cả hai lần ông Lâm M đều vắng mặt không có lý do; điều này chứng tỏ sự bỏ mặc của ông Lâm M. Hơn thế nữa, theo biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân của Tòa án tại nơi ông bà cư trú thể hiện vợ chồng ông bà có xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã. Sau mỗi lần xảy ra mâu thuẫn thì bà Y thường bỏ về quê. Do đó, nguyện vọng xin được ly hôn để không ràng buộc bởi quan hệ pháp lý của bà Nguyễn Thị Hoàng Y là chính đáng và có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hoàng Y và ông Lâm M xác định vợ chồng có 01 (một) người con chung Lâm N, sinh ngày 06.01.2016.

Ly hôn, bà Y và ông Lâm M đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung Lâm Nguyễn. Ông Lâm M thì không yêu cầu bà Hoàng Y cấp dưỡng nuôi con chung; còn bà Y thì yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đ (hai triệu đồng).

Xét thấy: Việc giao con cho ai nuôi dưỡng một mặt phải căn cứ vào điều kiện kinh tế của mỗi bên cũng như xem xét tới quyền lợi mọi mặt của đứa trẻ. Hiện nay cháu Lâm Nguyễn đang được bà Y chăm sóc, nuôi dưỡng chu đáo. Ông Lâm M làm quản lý nhà hàng, do đặc thù công việc phải đi sớm về muộn. Do đó, để đảm bảo quyền lợi cũng như việc chăm sóc cho cháu Lâm Nguyễn nên cần giao cháu Lâm Nguyễn, sinh ngày 06.01.2016 cho bà Y trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành, ông M phải nghỉ vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) là căn cứ phù hợp với thu nhập thực tế của ông M cũng như quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 9 năm 2022 và vào ngày 15 hàng tháng.

[5] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Hoàng Y và ông Lâm M xác định vợ chồng có tài sản chung nhưng không yêu cầu phân chia nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Hoàng Y và ông Lâm M xác định trong thời kỳ hôn nhân, vợ chồng có vay của Ngân hàng TMCP CTNVN số tiền 470.000.000đ mục đích để nhận chuyển nhượng nhà, đất nhưng ông bà không yêu cầu giải quyết; còn người có quyền lợi có nghĩa vụ liên quan - Ngân hàng TMCP CTNVN không có ý kiến phản hồi xác nhận số nợ còn lại của ông bà là bao nhiêu? Đồng thời, cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết để tất toán khoản nợ vay của ông

bà nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, nếu có tranh chấp, các bên được quyền nộp đơn yêu cầu Toà án giải quyết bằng vụ án dân sự khác nếu có căn cứ và thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

[7] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, bà Nguyễn Thị Hoàng Y phải chịu theo quy định của pháp luật. Án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng, ông Lâm M phải nộp 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hoàng Y về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" đối với ông Lâm M.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Hoàng Y được ly hôn với ông Lâm M.

2. Về con chung: Giao con chung Lâm Nguyễn, sinh ngày 06.01.2016 cho bà Nguyễn Thị Hoàng Y trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành. Ông Lâm M phải có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 9 năm 2022 và vào ngày 15 hàng tháng.

Các bên có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ bà Nguyễn Thị Hoàng Y phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà đã nộp theo biên lai thu số 0002471 ngày 30.12.2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng, ông Lâm M phải nộp 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê.

Án xử sơ thẩm, bà Nguyễn Thị Hoàng Y được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng ông Lâm M và Ngân hàng TMCP CTNVN vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) trích sao bản án.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
 - VKSND quận Thanh Khê;
 - Chi cục THADS quận Thanh Khê;
 - UBND phường Vĩnh Trung;
- (Giấy CNKH số 48 ngày 05.5.2015)
- Lưu Hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Anh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

